**Tiếng Việt(Đọc): Bài 7: CHUYỆN CỔ TÍCH VỀ LOÀI NGƯỜI (Tiết 1+2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng nhịp thơ, đúng logic ngữ pháp. (năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mĩ)

- Rút ra được ý nghĩa: *Trẻ em cần được yêu thương, chăm sóc, dạy dỗ. Hãy dành những điều tốt đẹp nhất cho trẻ em. (năng lực thẩm mĩ)*

**2. Năng lực chung.**

- Trả lời được các câu hỏi tìm hiểu bài. Hiểu được nội dung bài học: *Lí giải ngược một cách sinh động, dí dỏm về sự ra đời của loài người. Mọi thứ trên đời đều sinh ra vì trẻ em, có nhiệm vụ bảo vệ, chăm sóc trẻ em.* (năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực giao tiếp và hợp tác)

- Tìm đọc được bản tin viết về một người dũng cảm, tài năng, sáng tạo (năng lực tự chủ tự học)

- Chia sẻ với bạn những thông tin đáng chú ý, những điều biết thêm qua hình ảnh hoặc số liệu có trong bản tin. (năng lực giao tiếp và hợp tác)

**3. Phẩm chất.**

- Giáo dục HS về tình yêu thương con người (phẩm chất nhân ái)

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

* Máy chiếu
* Tranh ảnh về lời bài hát, video clip bài hát
* Bảng phụ ghi hai khổ thơ cuối
* HS mang tới lớp bản tin phù hợp

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động.**  **- Mục tiêu:**  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Chia sẻ được suy nghĩ, cảm xúc sau khi nghi hoặc đọc đoạn lời bài hát “ Cho con”  + Nêu được phỏng đoán về nội dung bài đọc  **- Cách tiến hành:** | |
| - GV cho HS nghe đoạn nhạc bài “Cho con” và yêu cầu HS thào luận nhóm đôi chia sẻ suy nghĩ, cảm xúc sau khi nghe lời bài hát.  - GV nhận xét  -GV cho HS quan sát tranh:  + Tranh vẽ gì?  - GV cho HS phán đoán nội dung bài học  - GV giới thiệu bài mới. Ghi tên bài. | - HS lắng nghe và thảo luận  - HS chia sẻ và nhận xét  - HS quan sát tranh  + Một người mẹ đang ôm con  - HS phán đoán  - HS lắng nghe, nhắc lại tên bài |
| **2. Hoạt động Khám phá và luyện tập***.*  **- Mục tiêu:**  + Giúp HS luyện đọc trôi chảy, đọc đúng từ, đúng nhịp  + Nắm được nội dung và ý nghĩa bài học  + Tìm đọc được bản tin viết về một người dũng cảm, tài năng, sáng tạo  - **Cách tiến hành:** | |
| **Tiết 1**  **2.1. Hoạt động 1: Luyện đọc thành tiếng**  - GV đọc mẫu toàn bài với giọng vui tươi, hồn nhiên, trong trẻo, nhấn giọng ở những từ ngữ chỉ đặc điểm của các sự vật trong bài.  - GV HD đọc ngắt nghỉ một số dòng thơ:  Trời// sinh ra trước nhất/  Chỉ toàn là/ trẻ con/  Trên trái đất/ trụi trần/  Không dáng cây/ ngọn cỏ.  - GV chia đoạn: (4 đoạn)  +Đoạn 1: Khổ thơ đầu  + Đoạn 2: Khổ thơ thứ hai  + Đoạn 3: Ba khổ thơ tiếp theo  +Đoạn 4: Hai khổ thơ cuối  *-* Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm 4.  - Luyện đọc từ khó: *trần trụi, rõ,….*  - Luyện đọc câu dài:  Mắt trẻ con/ sáng lắm/  Nhưng/ chưa thấy gì đâu!/  Mặt trời/ mới nhô cao/  Cho trẻ con/ nhìn rõ.//  - GV tổ chức cho HS đọc trước lớp (cá nhân – nhóm)  - GV cho HS nhận xét  - GV nhận xét các nhóm.  **2.2. Hoạt động 2: Luyện đọc hiểu**  - Giải nghĩa từ khó hiểu; trần trụi,…  - GV gọi HS đọc lại đoạn 1 và trả lời câu hỏi 1.  - GV cho HS rút ra ý đoạn 1  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV gọi HS đọc lại đoạn 2 và trả lời câu hỏi 2  - GV cho HS rút ra ý đoạn 2  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV gọi HS đọc thầm đoạn 3 và trả lời câu hỏi 3.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV gọi HS đọc thầm đoạn 4 và trả lời câu hỏi 4.  - Gv cho HS rút ý đoạn 3, 4  - GV nhận xét, tuyên dương.  - Gọi HS đọc câu 5 và rút ra nội dung, ý nghĩa bài đọc.  - GV cho HS nhận xét  - GV mời HS nêu nội dung bài.  - GV chốt ý nghĩa bài đọc: *Trẻ em cần được yêu thương, chăm sóc, dạy dỗ. Hãy dành những điều tốt đẹp nhất cho trẻ em.*  **2.3. Hoạt động 3 : Luyện đọc lại và học thuộc lòng**  - GV yêu cầu học sinh nhắc lại nội dung, ý nghĩa bài đọc. Xác định được giọng đọc vui tươi, hồn nhiên, trong trẻo; tốc độ chậm lại ở hai dòng thơ cuối; nhấn giọng ở các từ ngữ chỉ sự vật được sinh ra.  - GV đọc lại đoạn mẫu  - GV yêu cầu luyện đọc diễn cảm đoạn 4 theo nhóm 2  - GV tổ chức thi đọc diễn cảm giữa các nhóm.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV lấy 1 đoạn làm mẫu học thuộc lòng bằng cách che chữ.  - HS luyện đọc thuộc lòng theo nhóm ba khổ thơ mà em thích.  - GV nhận xét  **Tiết 2**  **2.4. Hoạt động 4 : Đọc mở rộng**  - GV cho HS đọc bài tập, xác định yêu cầu của bài tập  - GV cho HS trình bày dưới dạng nhật kí  - GV tổ chức cho HS chia sẻ kết quả trong cặp hoặc nhóm  - GV tổ chức cho HS chia sẻ kết quả trước lớp.  - GV cho HS nhận xét, góp ý  - GV cho HS bình chọn  - GV nhận xét, đánh giá. | - HS lắng nghe  - HS lắng nghe và luyện đọc theo  - HS chia đoạn  - HS luyện đọc theo nhóm 4  - HS luyện đọc  - HS luyện đọc  Mắt trẻ con/ sáng lắm/  Nhưng/ chưa thấy gì đâu!/  Mặt trời/ mới nhô cao/  Cho trẻ con/ nhìn rõ.//  - HS đọc trước lớp  - HS nhận xét  - HS lắng nghe  - HS lắng nghe  - HS đọc và trả lời  + *Khổ thơ thứ nhất cho biết trẻ em được sinh ra đầu tiên*.  **Rút ý đoạn 1**: *Trẻ em được sinh ra đầu tiên trên trái đất*  - HS nhận xét  - HS đọc và trả lời  + *Mặt trời nhô cao cho trẻ em nhìn rõ mọi thứ, vì khi ấy trái đất vẫn còn tối tăm, không ánh sáng*  **Rút ý đoạn 2**; *Mặt trời được sinh ra đầu tiên để đem lại ánh sáng cho trẻ con*  - HS nhận xét  - HS đọc và trả lời  + *Từ ngữ thể hiện sự chăm chút, nâng niu của mẹ với trẻ: bế bồng, chăm sóc*.  - HS nhận xét  - HS đọc và trả lời:  + *Bố dạy bào cho trẻ em biết chăm ngoan, biết suy nghĩ, biết mở rộng tầm nhìn về cuộc sống xung quanh; thầy giáo truyền dạy kiến thức cho trẻ em.*  **Rút ý đoạn 3,4:** *Bố mẹ được sinh ra để chăm sóc, dạy bảo trẻ; thầy giáo được sinh ra giúp trẻ học hành, truyền dạy thêm tri thức cho trẻ.*  - HS nhận xét  - HS chọn đáp án và rút ra ý nghĩa bài học  + *Vì muốn khắng định trẻ em luôn cần được chăm sóc, yêu thương*  - HS nhận xét  - HS nêu  - HS nhắc lại  - HS nhắc lại và lắng nghe  - HS lắng nghe  - HS luyện đọc  - HS thi đua và bình chọn  - HS nhận xét  - HS quan sát, lắng nghe  - HS luyện đọc thuộc lòng.  - HS đọc ở nhà (hoặc ở thư viện lớp, thư viện trường,...) một bản tin phù hợp với chủ điểm “Những người tài trí” theo hướng dẫn của GV trước buổi học khoảng một tuần. HS có thể đọc sách báo giấy hoặc tìm kiếm trên internet bản tin viết về: *Một người dũng cảm (Gợi ý: cứu người, bắt cướp, biết nhận lỗi và sửa lỗi, ...)*  - HS chuẩn bị bản tin để mang tới lớp chia sẻ.  - HS viết vào Nhật kí đọc sách những điều em ghi nhớ sau khi đọc bản tin tên nhân vật được đề cập đến trong bản tin, một số thông tin cá nhân, đặc điểm nổi bật của nhân vật đó, điều em học được từ họ,....  - HS có thể trang trí Nhật ki đọc sách đơn giản theo nội dung chủ điểm hoặc nội dung  bản tin.  - HS đọc bản tin hoặc trao đổi bản tin cho bạn trong nhóm để cùng đọc.  - HS chia sẻ về Nhật kí đọc sách của mình.  - HS nghe góp ý của bạn, chỉnh sửa, hoàn thiện Nhật ki đọc sách.  - Bình chọn một số Nhật kí đọc sách sáng tạo và dán vào Góc sáng tạo Góc sản phẩm/ Góc Tiếng Việt.  – HS nghe bạn và GV nhận xét, đánh giá hoạt động. |
| **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức cho HS thi đọc thuộc lòng và tìm thêm những bài thơ viết về trẻ con  Hoạt động nối tiếp:  - Dặn dò HS chuẩn bị bài mới  - Nhận xét tiết học | - HS thực hiện |
| **IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | |